

BUILDING TRUST



BẢN CHI TIẾT SẢN PHẨM

Sikasil® WS-355 N

Keo trám khe cho đá tự nhiên hiệu năng cao

THÔNG TIN ĐẶC TRƯNG CỦA SẢN PHẨM (FURTHER VALUES SEE SAFETY DATA SHEET)

| | |
|---|---|
| Gốc hoá học | Silicone một thành phần |
| Màu sắc (CQP001-1) | Có nhiều màu sắc khác nhau ^A |
| CƠ CHẾ ĐÓNG RẮN | Đóng rắn với hơi ẩm |
| Loại hình đóng rắn | Trung tính |
| Tỷ trọng (chưa khô) | 1.3 kg/l |
| Các đặc tính không vồng (CQP061-4 / ISO 7390) | Tốt |
| Nhiệt độ thi công | môi trường |
| Thời gian khô bề mặt (CQP019-1) | 30 phút ^B |
| Thời gian khô mặt (CQP019-3) | 50 phút ^B |
| Tốc độ khô (CQP049-1) | (xem biểu đồ) |
| Độ cứng Shore A (CQP023-1 / ISO 48-4) | 30 ^C |
| Cường độ kéo (CQP036-1 / ISO 527) | 1.3 MPa |
| Suất đàn hồi 100 % (CQP036-1 / ISO 37) | 0.5 MPa |
| Độ giãn dài tới đứt (CQP036-1 / ISO 37) | 550 % |
| Khả năng kháng xé mờ rộng (CQP045-1 / ISO 34) | 3 N/mm |
| Nhiệt độ thi công | -40 – 150 °C |
| Hạn dùng | 12 tháng ^D |

CQP = Corporate Quality Procedure

C) sau 28 ngày

A) được xác định theo bảng màu địa phương

D) lưu trữ dưới 25 °C

B) 23 °C / 50 % r. h.

MÔ TẢ

Sikasil® WS-355 N là keo silicone đóng rắn dạng trung tính có khả năng chuyển vị cao với độ bám dính rất tốt cả bề mặt xốp và không xốp. Sản phẩm này được phát triển để làm keo trám chịu thời tiết cho đá tự nhiên.

CÁC ƯU ĐIỂM CỦA SẢN PHẨM

- Không gây bẩn các khu vực xung quanh mối nối
- Đáp ứng yêu cầu của ASTM C 920 cho Type S, Grade NS, Class 50 (khả năng chuyển vị $\pm 50\%$), ASTM C 1248
- Khả năng chống tia UV và chống chịu thời tiết rất tốt
- Dính tốt với đá tự nhiên, bê tông, kính, kim loại, kim loại đã được sơn phủ, nhựa và gỗ.

KHU VỰC THI CÔNG

Sikasil® WS-355 N là keo silicone hiệu suất cao, phù hợp để làm mối nối cho các loại đá tự nhiên như đá cẩm thạch, đá granit, đá sa thạch và đá phiến. Với các vật liệu này, không xảy ra hiện tượng bẩn ở các cạnh mối nối, khác với các keo silicone thông thường. Sikasil® WS-355 N được sử dụng để làm kín, trám trét mặt ngoài của công trình như ốp đá tự nhiên hoặc các vật liệu khác. Sản phẩm này chỉ dành cho người sử dụng chuyên nghiệp có kinh nghiệm. Cần thực hiện thử nghiệm với các bề mặt và điều kiện thực tế để đảm bảo độ bám dính và sự tương thích vật liệu.

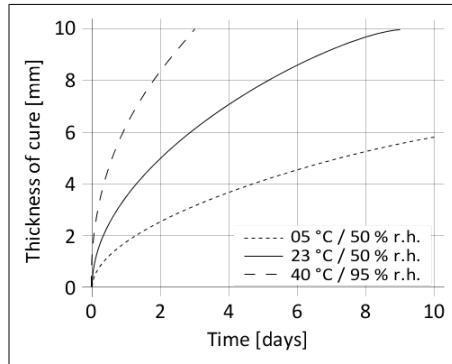
BẢN CHI TIẾT SẢN PHẨM

Sikasil® WS-355 N

Hiệu dinh lần 03.01 (11 - 2024), vi_VN
012603203559001100

CƠ CHẾ ĐÓNG RẮN

Sikasil® WS-355 N đóng rắn bằng phản ứng với độ ẩm trong không khí. Ở nhiệt độ thấp, hàm lượng nước trong không khí thường thấp hơn nên quá trình đóng rắn sẽ diễn ra chậm hơn (xem biểu đồ 1).



Biểu đồ 1: Tốc độ đóng rắn của Sikasil® WS-355 N

BIỆN PHÁP THI CÔNG

Chuẩn bị bề mặt

Bề mặt phải sạch, khô và không có dầu mỡ, bụi bẩn. Việc xử lý bề mặt phụ thuộc vào tính chất cụ thể của từng vật liệu và rất quan trọng để đảm bảo bám dính lâu dài.

Thi công

Nhiệt độ tối ưu cho bề mặt và keo là từ 15 °C đến 25 °C.

Sikasil® WS-355 N có thể được thi công bằng súng tay, khí nén hoặc điện.

Mỗi nối phải được tính toán đúng kích thước. Để đạt hiệu suất tối ưu, chiều rộng mối nối cần được thiết kế theo khả năng chuyển vị của keo dựa trên sự chuyển động dự kiến thực tế. Độ sâu mối nối tối thiểu là 6 mm với tỷ lệ chiều rộng / chiều sâu phải đạt tối thiểu 2:1 và tối đa 4:1. Mối nối sâu hơn 15 mm cần tránh.

Để lót khe, nên sử dụng các thanh đệm xốp kín, tương thích với keo, ví dụ như thanh xốp polyethylene có độ đàn hồi cao. Nếu mối nối quá nông để có thể sử dụng vật liệu đệm, chúng tôi khuyến nghị sử dụng băng polyethylene. Băng này hoạt động như một lớp màng chống dính (chất ngắt kết nối), giúp mối nối di chuyển và silicone kéo giãn tự do.